

Bản án số: 56/2025/HS-PT
Ngày 24-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Bàn Văn Thế và ông Triệu Ngọc Thúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang cơ sở 2 (trước đây là Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang), xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2025/TLPT-HS, ngày 31 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo Hoàng Seo T do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Seo T là bà Sùng Thị X đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2025/HS-ST, ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang.

Bị cáo: HOÀNG SEO T, sinh ngày: 28/3/2008, tại tỉnh Hà Giang (nay là tỉnh Tuyên Quang).

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Hà Giang (nay là thôn L, xã T, tỉnh Tuyên Quang).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể, Đảng: Không; Số căn cước công dân: 002208006834, cấp ngày 08/9/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1.

Con ông Hoàng Seo P, sinh năm 1984 và con bà Sùng Thị X, sinh năm 1981.

Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất.

Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2025 đến nay tại xã T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Sùng Thị X, sinh năm 1981 (là mẹ đẻ của bị cáo Sùng Seo T1)

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T3 tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã T, tỉnh Tuyên Quang: Ông **Lý Chấn V** - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã T, tỉnh Tuyên Quang - Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông: Chị **Ma Thị C**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

Trong vụ án có bị cáo, bị hại không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 15/6/2025, Hoàng Seo T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23AH - 010.44, đến cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại của anh Lương Đình Đ tại tổ A, thị trấn V, huyện H, tỉnh Hà Giang (nay là thôn A, xã H, tỉnh Tuyên Quang). Đến nơi, T dựng xe ở lề đường trước cửa quán của Đ, đầu xe quay về hướng đường đi xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang (nay là xã T, tỉnh Tuyên Quang) và chìa khóa vẫn cắm ở xe. T thấy Đ đứng một mình ở quầy bán điện thoại nên giả vờ hỏi Đ mua điện thoại di động, Đ lấy trong tủ kính ra 04 chiếc điện thoại di động đặt lên quầy hàng cho T xem, trong đó có 01 chiếc điện thoại Iphone 12 pro màu trắng, T thích chiếc điện thoại này nên hỏi Đ “giá bao nhiêu”, Đ trả lời “giá 8.000.000 đồng”, T hỏi “có được tặng tai nghe với sạc không”, Đ nói “có sạc thôi không có tai nghe đâu” và Đ bảo sẽ dán thêm kính cường lực màn hình điện thoại cho T, nghe xong T nói “không có tai nghe thì giảm giá cho em đi”, Đ đồng ý giảm giá bán điện thoại cho T còn 7.800.000 đồng, T đồng ý mua. Sau đó, Đ cất 03 chiếc điện thoại còn lại vào trong tủ kính, còn chiếc điện thoại Iphone 12 pro màu trắng vẫn đặt trên quầy hàng. Đ quay sang tủ đối diện quầy hàng và trèo lên ghế mở cửa tủ lấy kính cường lực để dán màn hình điện thoại. Khi Đ đang lấy kính cường lực, T quan sát xung quanh không có ai nên cầm lấy chiếc điện thoại Iphone 12 pro màu trắng Đ đặt trên quầy hàng rồi chạy ra đường ngồi lên xe mô tô nổ máy điều khiển xe bỏ chạy theo hướng đường đi xã T, tỉnh Tuyên Quang, Đ nhìn thấy T cầm chiếc điện thoại bỏ chạy nên nhảy từ trên ghế xuống nền nhà rồi chạy đuổi theo T, nhưng không kịp. T điều khiển xe đi được khoảng 200 mét rồi đi theo đường tránh quay lại xã T, huyện H, tỉnh Hà Giang (nay là xã T, tỉnh Tuyên Quang) để đi về nhà. Còn Đ đến Công an thị trấn V, huyện H, tỉnh Hà Giang (nay là Công an xã H, tỉnh Tuyên Quang) để trình báo sự việc. Sau đó T đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra triệu tập đến làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và giao nộp tài sản cướp giật được, cùng tang vật liên quan.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 26/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, tỉnh Hà Giang kết luận: “01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI1: 356685114125485, IMEI2: 356685113145368 có giá là 8.000.000đ (tám triệu đồng)”.

Tại Bản kết luận giám định số: 776/KL-KTHS, ngày 11/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: “Trong 02 thẻ nhớ gửi giám định có video liên quan đến cướp giật tài sản. Khoảng thời gian xuất hiện là từ 17:25:19 đến 17:27:42 ngày 15/6/2025 và khoảng thời gian đối tượng thực hiện hành vi cướp giật tài sản là từ

17:46:49 đến 17:48:19 ngày 15/6/2025. Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung trong khoảng thời gian nêu trên. Trích xuất được 15 ảnh diễn biến người, phương tiện có liên quan đến vụ án trong khoảng thời gian trên”.

Tại Bản cáo trạng số: 10/CT-VKSKV6, ngày 08/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang, truy tố Hoàng Seo T về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2025/HS-ST, ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang, đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119; khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Seo T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Seo T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định các nội dung khác.

Ngày 14/10/2025, bà Sùng Thị X là người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Seo T có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Seo T được hưởng án treo hoặc giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà Sùng Thị X và bị cáo Hoàng Seo T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Seo T là Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo T là người dân tộc thiểu số; tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên nhận thức còn hạn chế. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 600.000 đồng cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ và xin chỉ bị cáo được hưởng án treo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355; 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; 91; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 119; khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên, xử phạt bị cáo Hoàng Seo T từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 - 30 tháng. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn toàn bộ tiền án phí hình sự phúc thẩm cho bà Sùng Thị X.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Seo T và bà Sùng Thị X là người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Seo T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về trình tự, thủ tục tố tụng giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật. Đơn kháng cáo của bà Sùng Thị X là người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Seo T là hợp lệ, trong hạn luật định.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để xử phạt bị cáo Hoàng Seo T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, về tội *Cướp giật tài sản* là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết mới giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bà X và bị cáo T tiếp tục xuất trình 01 đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo của bị hại anh Lương Đình Đ, xét thấy nội dung này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bà X, bị cáo T và người bào chữa cho bị cáo không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ gì mới là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Sùng Thị X là người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Seo T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2025/HS-ST, ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang, về phần hình phạt tù đối với bị cáo Hoàng Seo T.

Về án phí: Bà Sùng Thị X phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm, nhưng do bà Sùng Thị X là người thuộc hộ cận nghèo; là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo T và bà X không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Thanh H tranh luận như đã phát biểu tại phiên tòa như trên.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tranh luận với Trợ giúp viên pháp lý là vẫn giữ nguyên nội dung đã phát biểu tranh luận.

Bị cáo T nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về trình tự, thủ tục tố tụng giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật. Đơn kháng cáo của bà Sùng Thị X là người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Seo T là hợp lệ, đúng pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng

xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 15/6/2025, Hoàng Seo T thực hiện hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại Iphone 12 pro màu trắng tại cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại của anh Lương Đình Đ thuộc tổ A, thị trấn V, huyện H, tỉnh Hà Giang (nay là thôn A, xã H, tỉnh Tuyên Quang) rồi bỏ chạy mang về nhà sử dụng. Giá trị của chiếc điện thoại mà bị cáo Hoàng Xeo T2 chiếm đoạt được là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

[3]. Xét nội dung kháng cáo và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo T2 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo T2 thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý. Bị cáo T2 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi cướp giật tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác bị pháp luật nghiêm cấm; hành vi phạm tội của bị cáo gây hoang mang lo sợ cho người dân và bị quần chúng nhân dân lên án. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo T2, thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung, nên đã xử phạt bị cáo Hoàng Xeo T2 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà X và bị cáo T2 xuất trình tiếp 01 đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo của bị hại anh Lương Đình Đ, xét thấy nội dung này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì mới; bà X, bị cáo T2 và người bào chữa cho bị cáo không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ gì mới là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét thấy hình phạt tù của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo T2 là đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, nội dung vụ án. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Sùng Thị X là người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Xeo T2, cần giữ nguyên phần hình phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2025/HS-ST, ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang, đối với bị cáo Hoàng Xeo T2 như đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, là có căn cứ pháp luật.

[4]. Đối với nội dung bào chữa cho bị cáo Hoàng Seo T của Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Thanh H đề nghị giảm nhẹ hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo là chưa đủ mức răn đe giáo dục đối với bị cáo và không phù hợp với tính chất, nội dung vụ án, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Các nội dung khác của Trợ giúp viên pháp lý đề nghị là có căn cứ, nên chấp nhận theo quy định.

[5]. Đối với bị hại anh Lương Đình Đ không có kháng cáo, kháng nghị, nên không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bà Sùng Thị X phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm, nhưng bà Sùng Thị X là người thuộc hộ cận

nghèo, là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bà Sùng Thị X là người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Seo T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2025/HS-ST, ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang, về phần hình phạt đối với bị cáo như sau:

- *Áp dụng:* Khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101. Khoản 1 Điều 119; khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên. Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- *Xử phạt:* Xử phạt bị cáo Hoàng Seo T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự phúc thẩm cho bà Sùng Thị X là người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Seo T.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ngày 24/11/2025.

Nơi nhận:

- TAND tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- TAND khu vực 6 - Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 6 - Tuyên Quang;
- Bị cáo Tuấn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Văn phòng TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Thế - Triệu Ngọc Thức

Trần Anh Tuấn

